

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/ HS-ST
Ngày 15 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và bà Mã Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 14/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Ích Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18/03/1993 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Nông Ích N (sinh năm 1968) và bà Nông Thị H (sinh năm 1974); Vợ: Hoàng Thị Á, (sinh năm 1995) và 01 con, sinh năm 2014; Tiền án: Không;

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự. Ngày 09/11/2021 Nông Ích Đ bị Công an xã Đ xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐCP, mức phạt 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- Bị hại: Nguyễn Công C, sinh năm 1979.

Công tác tại: Tổ công tác Biên phòng C, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nông Ích L, sinh năm: 1992.

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- *Người làm chứng*: Nông Thị H, sinh năm: 1967.

Trú tại: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/11/2021 Nông Ích Đ, sinh năm 1993, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng đã bị Công an xã Đ xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐCP, mức phạt 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Khoảng 10 giờ ngày 29/11/2021, Nông Ích Đ đang ăn bánh áp chao tại quán bà Nông Thị H, trú tại đầu cầu xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì thấy 01(một) con chó giống đực, màu lông vàng đen đang chạy quanh đó không ai trông coi, Đ nảy sinh ý định trộm cắp. Đ dụ con chó về nhà của mình và lấy dây thừng buộc con chó lại. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Đ mang con chó đi bán cho anh Nông Ích L, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng được 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền bán được, Đ sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân hết 840.000 đồng (tám trăm bốn mươi nghìn đồng), số tiền còn lại 660.000 đồng (sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh thu giữ.

Cùng ngày, anh Nguyễn Công C được người dân cho biết anh Nông Ích L vừa mua được một con chó giống với đặc điểm con chó của anh vừa bị mất nên đến trình báo Công an xã Đ. Sau đó, lực lượng chức năng đã tạm giữ 01 (một) con chó màu vàng đen, nặng 24 kg tại nhà Nông Ích L, ở xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 02/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh ra văn bản Yêu cầu định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 59a ngày 09/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: Giá trị 01 (một) con chó giống đực, màu lông đen - vàng, có trọng lượng 24 kg, thời điểm định giá ngày 29/11/2021 là 1.680.000đ (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại tài sản là con chó màu vàng đen cho chủ sở hữu là Nguyễn Công C. Việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh là đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản vụ việc; Biên bản làm việc; Lời khai của bị hại và vật chứng của vụ án.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSTK ngày 14 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Nông Ích Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Ích Đ thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị hại Nguyễn Công C trình bày: Nội dung vụ việc như bản cáo trạng phản ánh, nay anh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Ích L trình bày: Yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Ngoài ra, không yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nông Ích Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Ích Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nông Ích Đ. Xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Ích L, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng số tiền 660.000 đồng (sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 579, Điều 580 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo Đ có nghĩa vụ hoàn trả lại khoản tiền còn thiếu 840.000 đồng (tám trăm bốn mươi nghìn đồng) do bị cáo được hưởng lợi từ tài sản trộm cắp có được cho người liên quan Nông Ích L.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo Đ. Cụ thể: Khoảng 10 giờ 00 ngày 29/11/2021, tại quán bà Nông Thị H thuộc xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Nông Ích Đ trộm cắp 01 (một) con chó màu vàng đen, có trọng lượng 24 kg, có giá trị 1.680.000 đồng (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) của anh Nguyễn Công C, trú tại Tổ công tác Biên phòng C, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Nông Ích Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Nông Ích Đ nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nông Ích Đ trộm cắp tài sản có giá trị 1.680.000 đồng (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) là tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự và là đối tượng nghiên ma túy nên có nhân thân xấu. Cụ thể: Ngày 09/11/2021 Nông Ích Đ bị Công an xã Đ xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐCP, mức phạt 1.000.000 đồng (một triệu đồng), điều này thể

hiện bị cáo không có thái độ sửa đổi, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ; Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Ích Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Các nhận định khác:

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Công C 01 (một) con chó giống đực, màu lông vàng đen, có trọng lượng 24 kg là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nông Ích L là người tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng qua điều tra, Nông Ích L không biết được tài sản do trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Ích L, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng số tiền 660.000 đồng (sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 579, Điều 580 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo Đ có nghĩa vụ hoàn trả lại khoản tiền còn thiếu 840.000 đồng (tám trăm bốn mươi nghìn đồng) do bị cáo được hưởng lợi từ tài sản trộm cắp có được cho người liên quan Nông Ích L.

[9] Về án phí: Bị cáo Nông Ích Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Ích Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Ích Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 30/11/2021;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nông Ích Đ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Ích L, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng số tiền 660.000 đồng (sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/3/2022.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 579, Điều 580 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo Đ có nghĩa vụ hoàn trả lại khoản tiền còn thiếu 840.000 đồng (tám trăm bốn mươi nghìn đồng) do bị cáo được hưởng lợi từ tài sản trộm cắp có được cho người liên quan Nông Ích L, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Ích L có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận khác thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Ích Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Nông Ích Đ, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện Trùng Khánh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Thị Thùy Linh